

HỌ VÀ TÊN:.....LỚP BA - TIS

ĐỀ SỐ 1

Bài 1. Chọn câu trả lời đúng:

a. Số liền sau số 789 là:

- A. 791 B. 790 C. 788 D. 792

b. Dãy số xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

- A. 324 ; 423 ; 342 ; 243 ; 234 ; 432
B. 234 ; 243 ; 324 ; 342 ; 432 ; 423
C. 234 ; 243 ; 324 ; 342 ; 423 ; 432
D. 432 ; 423 ; 324 ; 342 ; 423 ; 432

c. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 8m 6cm = cm.

- A. 86 B. 806 C. 800 D. 60

d. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: $\frac{1}{4}$ ngày = giờ.

- A. 20 B. 8 C. 6 D. 24

đ. Một miếng bìa hình vuông có cạnh 6dm 5cm. Chu vi miếng bìa hình vuông đó là :

- A. 120cm B. 26cm C. 260cm D. 280cm

e. Đồng hồ hình sau chỉ:



- A. 10 giờ 5 phút. B. 2 giờ 10 phút C. 10 giờ 10 phút. D. 2 giờ kém 10 phút

g. Một đội công nhân phải sửa một đoạn đường dài 48 km, ngày đầu họ đã sửa được $\frac{1}{4}$

đoạn đường đó. Hỏi còn lại bao nhiêu ki-lô-mét đường chưa sửa?

- A. 36 B. 24 C. 34 D. 21

Bài 2. Đặt tính và tính:

- a. $455 + 172$ b. $544 - 365$ c. 309×3 d. $875 : 5$

BÀI NÀY CON LÀM RA VỞ NHÁP NHÉ

Bài 3. Tìm x:

a. $72 : x = 4$

b. $x - 167 = 235 \times 3$

Bài 4. Tính giá trị các biểu thức sau:

673 - 45 $\times$ 7 =

b. 555 : 5 + 438 =

Bài 5. Thu hoạch ở thửa ruộng thứ nhất được 315kg rau, ở thửa ruộng thứ hai được nhiều gấp đôi lần thửa ruộng thứ nhất. Hỏi ở cả hai thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam rau?

Bài 7: Tìm một số biết lấy số đó chia cho 6 được bao nhiêu rồi cộng với 85 thì được kết quả là số lớn nhất có hai chữ số.